

Quế Võ, ngày 20 tháng 6 năm 2023

Số: 08/2023/QĐST-KDTM

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 20/2023/TLST- KDTM, ngày 22/5/2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH Dịch vụ và thương mại HV.

Địa chỉ: Khu phố G, phường P, thị xã Q, tỉnh B

Người đại diện theo pháp luật: Bà Bùi Thị Bích H, chức vụ: Giám đốc đại diện theo pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền: Công ty Luật TNHH C do ông Trần Văn T, chức vụ: Giám đốc; Địa chỉ: Số 55 N, phường S, thành phố B, tỉnh B; Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng tại Tòa án: Ông Trần Hoàng Hùng C, sinh năm 1985 là Luật sư của Công ty luật TNHH C.

Bị đơn: Công ty TNHH N.

Địa chỉ trụ sở chính: Khu H, phường P, thị xã Q, tỉnh B.

Người đại diện theo pháp luật: Ông L - Chức vụ: Giám đốc đại diện theo pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn C sinh năm 1974; Địa chỉ: Thôn Mxã Long Chuyền Y, tỉnh b.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau :

1. Về nghĩa vụ thanh toán: Công ty TNHH N có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty TNHH Dịch vụ và thương mại H số tiền nợ tính đến ngày 12/6/2023 là: 761.391.005 đồng gốc (*Bảy trăm sáu mươi một triệu ba trăm chín mươi một nghìn không trăm lẻ năm đồng*), và không yêu cầu phải trả tiền lãi.

Trường hợp Công ty TNHH N không thanh toán nợ thì Công ty TNHH Dịch vụ và thương mại H có quyền yêu cầu thi hành án theo quy định pháp luật và phải trả tiền lãi theo mức lãi suất chậm trả quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, người thi hành án không tự nguyện thi hành thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; Nếu không có thỏa thuận thì được thực hiện theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí: Công ty TNHH N phải chịu 17.227.820 đồng (*Mười bảy triệu hai trăm hai mươi bảy nghìn tám trăm hai mươi đồng*) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo qui định pháp luật.

Hoàn trả Công ty TNHH Dịch vụ và thương mại H số tiền 17.427.000 đồng (do Nguyễn Thái H nộp thay) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0001425, ngày 22/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh B
- VKSND thị xã Q
- CCTHADS thị xã Q
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hồng